

V/v Báo cáo nội dung công bố công khai  
thông tin của doanh nghiệp theo Nghị định  
số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của  
Chính phủ.

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Bình Thuận.

Thực hiện theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp.

Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận báo cáo công bố công khai thông tin của doanh nghiệp theo các biểu tại Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ, cụ thể như sau:

**1. Nội dung công bố thông tin:**

- Phụ lục II Biểu số 3: Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
- Phụ lục II Biểu số 5: Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp 06 tháng đầu năm 2022.
- Phụ lục II Biểu số 6: Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp năm 2021.

**2. Hình thức công bố thông tin:**

Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận đã thực hiện công bố thông tin trên trang điện tử: [moitruongdothibinhthuan.vn](http://moitruongdothibinhthuan.vn)

Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận kính báo cáo Sở Tài chính để tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Ban giám đốc Cty;
- Lưu VT, KT.



Maí Hữu Việt

**PHỤ LỤC II**  
**Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

(Ban hành kèm theo Công văn số 133 /MTĐT-KT ngày 05/08/2022 của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận)

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ  
DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÌNH THUẬN**  
**MST: 3400861721**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch:**

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
	Hoạt động trong lĩnh vực Dịch vụ công ích đô thị				
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	85.651,5	88.354,2	88.354,2
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.950,00	7.702,85	7.702,85
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	5.539,36	6.491,91	6.491,91
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Triệu đồng	5.917,22	9.388,33	9.388,33
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Triệu đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)				
8	Tổng số lao động	Người	416	416	416
9	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	34.649,78	39.082,57	39.082,57
a)	Quỹ lương quản lý	Triệu đồng	2.362,72	2.769,50	2.769,50
b)	Quỹ lương lao động	Triệu đồng	32.287,06	36.313,07	36.313,07

## **2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.**

### **a. Thuận lợi**

- Công ty Cổ phần có vốn nhà nước chi phối tại doanh nghiệp, doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực dịch vụ công ích, được sự quan tâm, chỉ đạo của UBND Tỉnh, UBND thành phố, Sở ngành của Tỉnh và các phòng chức năng Thành Phố.

- Các hoạt động dịch vụ chưa có nhiều doanh nghiệp cùng ngành nghề tham gia và được UBND Thành phố Phan Thiết thực hiện ký kết hợp đồng đặt hàng với Công ty.

- Kinh phí được thanh toán dựa trên kết quả thực hiện các hoạt động dịch vụ đặt hàng với UBND Thành phố, từ nguồn phân khai kế hoạch tài chính đã được UBND Thành phố phê duyệt hàng năm.

- Công ty có kinh nghiệm nhiều năm và là đơn vị đã hoạt động lâu dài tại địa phương, Công ty đảm bảo nguồn cung đầu vào và nguồn cầu đầu ra cho dịch vụ công ích ổn định.

- Đội ngũ lao động trực tiếp của Công ty trên 400 lao động lâu năm, lao động có nhiều kinh nghiệm, yêu nghề; đặc biệt một số gia đình người lao động có cả 2, 3 thế hệ cùng làm việc tại Công ty nên rất có trách nhiệm đối với công việc được giao, người lao động thu nhập ổn định an tâm công tác, gắn bó lâu dài với Công ty.

- Người quản lý chủ chốt của Công ty phần lớn là người đại diện vốn nhà nước nên việc tuân thủ, chấp hành các yêu cầu đột xuất của lãnh đạo tỉnh, thành phố hoặc phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương đều luôn đảm bảo kịp thời. Hàng năm, công tác quản lý điều hành sản xuất luôn đảm bảo hoàn thành các tiêu chí do Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Công ty hoạt động chủ yếu tại thành phố Phan Thiết, là trung tâm kinh tế, chính trị, du lịch của tỉnh Bình Thuận. Do đó, đây là một lợi thế cho Công ty trong việc cung cấp dịch vụ công ích. Địa phương đang có sự phát triển về công nghiệp hóa, đặc biệt là trung tâm du lịch của cả nước, nhu cầu bảo vệ giữ gìn vệ sinh môi trường của người dân và doanh nghiệp sản xuất là rất lớn. Đây là tiền đề cho sự phát triển của Công ty.

### **b. Khó khăn**

- Giá cả nguyên vật liệu không ổn định sự biến động thị trường đẩy chi phí đầu vào tăng cao. Việc tăng giá nguyên liệu, nhiên liệu ảnh hưởng đến chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Định mức dịch vụ công ích do UBND Tỉnh ban hành, các Sở ngành xây dựng định mức quá thấp; trong định mức tỷ lệ Chi phí quản lý chung do UBND tỉnh xác định chỉ bằng 1/2 mức quy định của Bộ Xây dựng tại Thông tư 14/2017/TT-BXD ngày 28/12/2017.

- Đơn giá đặt hàng của Công ty không được UBND thành phố điều chỉnh kịp thời so với giá cả vật tư biến động, nên rất khó khăn cho công tác điều hành hoạt động của doanh nghiệp;

- Ý thức của một bộ phận nhân dân còn hạn chế trong việc giữ gìn vệ sinh công cộng và bảo vệ các công trình hạ tầng đô thị. Do đô thị hóa ở thành phố Phan Thiết vẫn trong giai đoạn phát triển nên lượng rác trong dân còn rất lớn, ảnh hưởng đến công tác thu gom vận chuyển. Bên cạnh đó, một số bộ phận người dân vẫn có xu hướng tự đem rác ra đổ ở những nơi công cộng, hủy hoại cây xanh, phá hoại hệ thống chiếu sáng.

- Công ty khó khăn trong việc vay vốn tại các tổ chức tín dụng để giải quyết chi trả tiền lương hàng tháng cho người lao động, do doanh nghiệp không có bất động sản để thế chấp, một số tài sản là xe chuyên dùng, nhà làm việc giá trị còn lại thấp không đảm bảo cho doanh nghiệp vay giải quyết thanh toán tiền lương (ít nhất là 01 tháng) cho người lao động, việc tín chấp trên hợp đồng đặt hàng dịch vụ công ích hàng năm giữa Công ty với UBND Thành phố cũng không được các đơn vị tổ chức tín dụng xem xét cho vay.

- Công tác nghiệm thu sản lượng thực hiện hàng tháng chưa kịp thời đã ảnh hưởng đến việc cấp kinh phí hoạt động hàng tháng cho doanh nghiệp, nhất là vào những tháng cao điểm cuối năm thực hiện và đầu năm kế hoạch;

- Đơn giá thu gom rác F0 tại nhà và cách thức nghiệm thu quyết toán chưa được UBND Thành phố quan tâm kéo theo việc nghiệm thu, thanh toán toàn bộ hoạt động DVCI cũng chậm trễ theo.

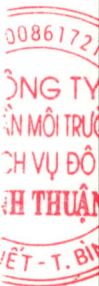
- Hàng năm việc UBND thành phố chậm Quyết toán giá trị sản lượng dịch vụ công ích cho Công ty đã ảnh hưởng đến quá trình chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD của doanh nghiệp; cụ thể:

+ Doanh thu, chi phí mới chỉ tạm ghi nhận trên Báo cáo Tài chính hàng năm, mức độ tin cậy chưa cao các đơn vị Kiểm toán Nhà nước, Kiểm toán độc lập khi đến làm việc tại Doanh nghiệp cũng chỉ tạm xác định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm của doanh nghiệp.

+ Không thể đối chiếu công nợ với UBND Thành phố về sản lượng dịch vụ thực hiện trong năm, do đó kinh phí của thành phố Quyết toán thanh toán cho Công ty chưa kịp thời;

+ Công ty không đủ hồ sơ xin gia hạn nộp thuế GTGT và TNDN đối với số tiền nợ thuế kê khai trong năm, và thường xuyên bị phạt chậm nộp đối với các khoản thuế doanh nghiệp đã kê khai nhưng chưa có tiền nộp vào ngân sách theo quy định; ngoài ra doanh nghiệp còn bị xử lý cưỡng chế khi đã quá thời hạn nộp thuế theo quy định; Vấn đề này đã kéo dài nhiều năm nay, Công ty đã kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được các ngành quan tâm giải quyết.

+ Hội đồng tiền lương của Tỉnh không đủ cơ sở để thẩm định Quỹ tiền lương thực hiện hàng năm cho doanh nghiệp; việc chậm quyết toán đã ảnh hưởng đến



quyền lợi cho người lao động như: không được thanh toán tiền lương đầy đủ và quyết toán thuế TNCN kịp thời; loại trừ khỏi chi phí để xác định thuế Thu nhập doanh nghiệp, theo Báo cáo Kiểm toán Nhà nước khu vực 13 về Kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2020 tiền lương người lao động trong Công ty đã loại trừ xác định phải nộp thuế TNDN số tiền 3,059 tỷ đồng; khoản tiền lương bị loại trừ này Công ty vẫn chưa thu hồi của người lao động để nộp tiền vào Ngân sách nhà nước.

- Tình hình sử dụng đất đai của Công ty: Toàn bộ các khu đất của Công ty là thuê đất của Nhà nước và trả tiền thuê đất hàng năm. Công ty đang rà soát diện tích đất tại Nhà để xe Công ty và khu vực Vườn ươm để lập thủ tục thuê đất theo quy định.

- Khối lượng dịch vụ công ích hàng năm mở rộng và phát triển theo quy hoạch, tuy nhiên nguồn kinh phí cân đối ngân sách của thành phố bố trí cho hoạt động không tương ứng, do đó hàng năm dự toán kinh phí và sản lượng để hợp đồng đặt hàng luôn luôn bị cắt giảm để đảm bảo kinh phí cấp cho doanh nghiệp.

- Hiện nay, UBND Tỉnh có chủ trương thực hiện đấu thầu toàn bộ các gói thầu Vệ sinh đô thị; Chăm sóc công viên cây xanh; Duy tu Điện chiếu sáng công lộ và Tín hiệu Giao thông trên địa bàn thành phố Phan Thiết. Việc tổ chức đấu thầu cũng gặp rất nhiều khó khăn cho Công ty do thực hiện đấu thầu qua mạng sẽ có rất nhiều đơn vị trên cả nước tham gia cung ứng sản phẩm, dịch vụ việc cạnh tranh hết sức gay gắt.

- Bãi xử lý rác Bình Tú không được thành phố đầu tư đúng quy cách đến nay đã quá tải, không còn vị trí để chôn lấp rác, việc thu gom vận chuyển rác chỉ tập trung dồn đống để phun xịt khử mùi và xử lý hóa chất Bokashi phân hủy rác, khối lượng san ủi rác chỉ được thành phố thanh toán bằng 80% khối lượng thu gom, mặt khác nạn cháy bãi rác cũng xảy ra thường xuyên do đó đã ảnh hưởng rất lớn đến chi phí hoạt động của Công ty.

- Tình hình công nợ các công trình Xây dựng cơ bản tồn tại nhiều năm chưa được quyết toán:

- Công ty thi công công trình cho các chủ đầu tư là UBND các xã Hàm Thạnh, Hàm Cường ..... đây là các công trình có nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước tại UBND huyện Hàm Thuận Nam, UBND Thành phố Phan Thiết công trình thi công từ những năm 2011 đến nay chưa được quyết toán, do đó Công ty chưa được chủ đầu tư thanh toán dứt điểm công nợ khi thi công công trình;

+ Khoản trích trước chi phí xây lắp các Công trình XD/CB ứng với khối lượng thi công của các Đội xây lắp chưa được các chủ đầu tư phê duyệt quyết toán. Việc thanh toán khoản chi phí trích trước còn tùy thuộc vào chứng từ gốc do các Đội cung cấp để thanh toán nội bộ cho Công ty;

- Năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát trở lại. Trong đó, ngành du lịch chịu ảnh hưởng nặng nề nhất; các cơ sở Nhà hàng khách sạn tạm dừng trong thời gian dài; Công ty là đơn vị thu gom vận chuyển rác cũng chịu ảnh hưởng chung; Trước tình hình trên, khó khăn của Công ty là vừa đảm bảo phòng chống dịch; truy

vết F0 để cách ly tập trung, vừa thực hiện tốt công tác thu gom rác trên toàn thành phố và tại các khu điều trị cách ly tập trung. Quá trình thu gom nguy cơ lây nhiễm bệnh rất cao do tiếp xúc trực tiếp với rác thải. Trong năm 2021 khối lượng thu gom rác giảm và doanh thu cũng giảm theo; Công ty phải thường xuyên rà soát, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch, định mức để đảm bảo hoạt động SXKD.

## **II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN:**

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

Công ty không có đầu tư, thực hiện các dự án nhóm B trở lên.

2. Các khoản đầu tư tài chính.

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính.

## **III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON:**

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này theo Bảng số 3.

Công ty không có thành lập Công ty con.





PHỤ LỤC II

Biểu số 5: **BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Công văn số 133 /MTĐT-KT ngày 05/08/2022 của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận)

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ  
DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÌNH THUẬN**  
MST: 3400861721

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/CHỦ TỊCH CÔNG TY:**

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đầu thầu, mua sắm tài sản,...

**BẢNG SỐ 1: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY**

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	01/NQ- HĐQT	08/04/2022	Chủ tịch HĐQT	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
2	01/QĐ- HĐQT	17/01/2022	Chủ tịch HĐQT	Xếp loại thi đua, khen thưởng năm 2021
3	02/QĐ- HĐQT	08/04/2022	Chủ tịch HĐQT	Trích lập quỹ dự phòng tiền lương năm 2021
4	03/QĐ- HĐQT	19/04/2022	Chủ tịch HĐQT	Thành lập BTC Hội nghị người lao động năm 2022
5	04/QĐ- HĐQT	31/05/2022	Chủ tịch HĐQT	Thành lập BTC Đại hội cổ đông thường niên năm 2022
6	05/QĐ- HĐQT	03/06/2022	Chủ tịch HĐQT	Thành lập ban thẩm tra tư cách cổ đông ĐHCĐ thường niên năm 2022

**II. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN:**

Công ty không có giao dịch với người có liên quan

**III. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH GIỮA DOANH NGHIỆP VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC:**

Thông tin về các giao dịch có giá trị từ 10% vốn chủ sở hữu trở lên của doanh nghiệp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu... theo Bảng số 3.

**BẢNG SỐ 3: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Nội dung giao dịch	Đối tác giao dịch	Thời điểm giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Vay vốn đầu tư bổ sung phương tiện thu gom vận chuyển rác phục vụ hoạt động SXKD	Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam	27/03/2020	4.900.000.000	03/QĐ-HĐQT ngày 19/03/2019





## PHỤ LỤC II

### Biểu số 2: BẢO CHỨNG TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Công văn số 133 /MTĐT-KT ngày 05/08/2022 của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận)

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ  
DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÌNH THUẬN**  
**MST: 3400861721**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung.

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 578 đường Trần Hưng Đạo, phường Đức Long, Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.
- Điện thoại: 02523819572 Fax: 02523819572
- Vốn điều lệ: 27.532.800.000 đồng
- Mã chứng khoán: BMD
- Mô hình quản trị công ty: Công ty Cổ phần
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện
- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: UBND tỉnh Bình Thuận
- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu;

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Thông kê các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo Bảng số 1.

### BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	211/QĐ-UBND	20/01/2021	QĐ hỗ trợ nhân dịp tết nguyên đán cho cán bộ, công chức viên chức nhà nước...
2	1558/QĐ-UBND	23/06/2021	QĐ Cử lại người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Bình Thuận nhiệm kỳ 2021-2026

3	1559/QĐ-UBND	23/06/2021	QĐ Cử lại người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Bình Thuận nhiệm kỳ 2021-2026
4	1697/QĐ-UBND	06/07/2021	QĐ phê duyệt kết quả xếp loại doanh nghiệp nhà nước năm 2020
5	2263/QĐ-UBND	07/09/2021	QĐ phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2020 của Trường ban kiểm soát, Kiểm soát viên tại Cty TNHH MTV do UBND tỉnh nắm giữ 100 % vốn điều lệ
6	2723/QĐ-UBND	13/10/2021	QĐ thống nhất kết quả sử dụng lao động, tiền lương thù lao thực hiện năm 2020 của người lao động và người quản lý Cty CPMT và DVĐT BT
7	3269/QĐ-UBND	24/11/2021	QĐ về việc Xử lý số dư tồn quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2020 của Kiểm soát viên tại Công ty Cổ phần có vốn nhà nước và Công ty TNHH một thành viên 100% vốn nhà nước.
8	3442/QĐ-UBND	09/12/2021	QĐ thống nhất quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của người lao động và người quản lý Cty CPMT và DVĐT BT

## II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp: liệt kê thông tin cụ thể theo Bảng số 2.

**BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Mai Hữu Việt	1971	Kỹ sư xây dựng cầu – đường bộ		Phó chánh VP UBND thành phố Phan Thiết; Phó Trưởng Phòng QLĐT thành phố Phan Thiết; Phó giám đốc Cty TNHH MTV Công trình Đô thị Phan Thiết; Giám đốc Cty CP Môi trường và DV Đô thị Bình Thuận
2	Lê Thị Thanh Thủy	1970	Đại học Tài chính kế toán DN		Kế toán trưởng Cty TNHH MTV Công trình Đô thị Phan Thiết; Kế toán trưởng Cty CP Môi trường và DV Đô thị Bình Thuận

3	Trà Thị Thành	1974	Đại học Kinh tế lao động		Trưởng phòng Nhân sự hành chính Cty TNHH MTV Công trình Đô thị Phan Thiết
4	Đình Hồng Hà	1978	Đại học quản trị kinh doanh		Giám đốc Cty TNHH Vĩnh Lộc; Giám đốc Cty TNHH Đức Hiệp; Giám đốc Cty Home Essential Việt Nam; Phó tổng GD Cty TNHH Nhật Hoàng
5	Nguyễn Thanh Phương	1988	Cử nhân Kế toán		Phó phòng TCKT Cty CP Môi trường và DV Đô thị Bình Thuận
6	Nguyễn Thị Giác	1976	Đại học Tài chính kế toán		

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của từng người quản lý doanh nghiệp theo Bảng số 3.

**BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Mai Hữu Việt	Chủ tịch HĐQT	45.292.634		543.511.603	
2	Lê Thị Thanh Thủy	Giám đốc	43.260.000		519.120.000	43.200.000
3	Trà Thị Thành	Phó giám đốc	37.080.000		444.960.000	43.200.000
4	Đình Hồng Hà	Phó giám đốc	37.080.000		444.960.000	
5	Nguyễn Thanh Phương	Kế toán trưởng	32.960.000		395.520.000	21.600.000
6	Nguyễn Thị Giác	Trưởng BKS	18.519.000		222.228.000	

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu, mua sắm tài sản... theo Bảng số 4.

3400867  
CÔNG  
PHẦN MỘ  
DỊCH VỤ  
BÌNH TH  
THIỆT -

**BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG  
THÀNH VIÊN/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY**

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	01/QĐ- HĐQT	28/01/2021	Chủ tịch HĐQT	Xếp loại thi đua, khen thưởng năm 2020
2	02/QĐ- HĐQT	13/04/2021	Chủ tịch HĐQT	Điều chỉnh, bổ sung điều 1, quyết định số 145/QĐ-HĐQT ngày 27/12/2019 về việc ban hành hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương
3	03/QĐ- HĐQT	16/04/2021	Chủ tịch HĐQT	Trích lập quỹ dự phòng tiền lương năm 2020
4	04/QĐ- HĐQT	26/04/2021	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm Ô Nguyễn Thanh Phương giữ chức vụ kế toán trưởng Cty
5	05/QĐ- HĐQT	19/05/2021	Chủ tịch HĐQT	Thành lập BCD phòng chống dịch covid-19
6	06/QĐ- HĐQT	31/05/2021	Chủ tịch HĐQT	Thành lập BTC ĐHCĐ năm 2021
7	07/QĐ- HĐQT	04/06/2021	Chủ tịch HĐQT	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông ĐHCĐ năm 2021
8	08/QĐ- HĐQT	21/10/2021	Chủ tịch HĐQT	Phê duyệt kết quả sử dụng lao động, quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 của người lao động và người quản lý
9	09/QĐ- HĐQT	25/10/2021	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ông Đinh Hồng Hà phó giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2021-2026
10	10/QĐ- HĐQT	25/10/2021	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm bà Trà Thị Thành phó giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2021-2026
11	11/QĐ- HĐQT	25/10/2021	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm bà Lê Thị Thanh Thủy giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2021-2026
12	12/QĐ- HĐQT	14/12/2021	Chủ tịch HĐQT	Phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương, thù lao năm 2021 của người lao động và người quản lý
13	13/QĐ- HĐQT	22/12/2021	Chủ tịch HĐQT	Ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty
14	01/NQ- ĐHCĐ	30/06/2021	Chủ tịch HĐQT	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2021
15	02/NQ- HĐQT	19/10/2021	Chủ tịch HĐQT	NQ thông nhất chức danh giám đốc và phó giám đốc Cty nhiệm kỳ 2021-2026; Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

### III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

**BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Nguyễn Thị Giác	1976	Đại học Tài chính kế toán	Trưởng Ban kiểm soát	30/06/2021	04/04
2	Bùi Thị Kim Phụng	1982	Đại học Kinh tế luật	Thành viên Ban kiểm soát	30/06/2021	04/04
3	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	1995	Đại học Kế toán	Thành viên Ban kiểm soát	30/06/2021	02/04

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

### IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có)

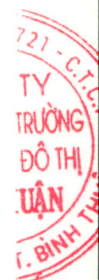
Thông báo số 352/TB-KV XIII ngày 30/07/2021 của Kiểm toán nhà nước Khu vực 13 về việc thông báo kết quả kiểm toán tại Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.

### V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

**BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1	Mai Hữu Việt	Chủ tịch HĐQT	Kp8, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	Năm 2016		
2	Lê Thị Thanh Thủy	Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc	Kp1, phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	Năm 2016		



3	Trà Thị Thành	Thành viên Hội đồng quản trị, PGĐ	14 Lý Đạo Thành, phường Phú Thủy, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	Năm 2016		
4	Nguyễn Thanh Phương	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng	Kp2, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	Năm 2020		
5	Lê Quang Huy	Thành viên Hội đồng quản trị	H28 Nguyễn Duy Trinh, Phan Thiết, Bình Thuận	Năm 2016		
6	Đinh Hồng Hà	Phó giám đốc	40 Cao Hành, phường Phú Trinh, Tp. Phan Thiết, Bình Thuận	Năm 2018		
7	Nguyễn Thị Giác	Trưởng Ban kiểm soát	Kp4, phường Đức Thắng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	Năm 2016		
8	Bùi Thị Kim Phượng	Thành viên Ban Kiểm soát	Thôn Tiến Hưng, Xã Tiến Lợi, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	Năm 2018		
9	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Thành viên Ban Kiểm soát	Khu phố 5, phường Phú Hải, TP. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận.	Năm 2021		
10	Trần Võ Trung Nhân	Thư ký Công ty	Kp5, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	Năm 2016		
11	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận		Số 4 Hải Thượng Lãn Ông, Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	Năm 2016		
12	Phan Thị Na		971 Phạm Văn Bạch, Phường 12, Quận Gò Vấp, Hồ Chí Minh	Năm 2021		

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

Công ty không có giao dịch với người có liên quan

**VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 416 người
- Mức lương trung bình người lao động/năm (triệu đồng): 82,08
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng): 15,00

